TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:97/2018/QĐST-HNGĐ	*Ứng Hòa, ngày19tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số131/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: thôn TẤ, thị trấn VĐ, huyện ỨH, thành phố Hà Nội.

Bịđơn: Chị Trần Thị Thanh H1, sinh năm 1993

Nơi ĐKHKTT: Đơn vị 669, binh đoàn 11, phường TV, quận NTL, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trịnh Văn H và chị Trần Thị Thanh H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Trịnh Văn H và chị Trần Thị Thanh H1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh H và chị H1 có 01 con chung là Trịnh Huy V – sinh ngày 26/9/2014. Giao chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trịnh Huy V.

Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho chị H1 số tiền 3.000.000 đồng/ tháng *(Ba triệu đồng chẵn*), cụ thể vào ngày mùng 05 hàng tháng và bắt đầu từ tháng 6 năm 2018 cho đến khi cong chung Trịnh Huy V khôn lớn, trưởng thành và khỏe mạnh hoặc cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh h□ởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi d□ỡng, giáo dục con thì ng□ời trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của ng□ời đó.

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Anh H và chị H1 đều xác nhận không cóvà đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của anh Trịnh Văn H nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộptheo Biên lai số 0008653 ngày 28/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ỨH.

3.*Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện ỨH;
- UBND thị trấn VĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện